TRƯỜNG THPT PHẠM THÁI BƯỜNG

TỔ: NGỮ VĂN

NỘI DUNG ÔN TẬP VÀ MA TRẬN, BẢN ĐẶC TẢ

BÀI KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

Môn: NGỮ VĂN, KHỐI 11. NĂM HỌC: 2025-2026

I.MỤC TIÊU ĐỀ KIỂM TRA

- Đánh giá kết quả học tập của học sinh thông qua bài kiểm tra Chương trình GDPT hiện hành nhằm nâng cao chất lượng chương trình GDPT giai đoạn 2022- 2030

- Đánh giá năng lực đọc hiểu các văn bản ngoài chương trình học

- Đánh giá năng lực thực hành tạo lập văn bản Nghị luận

- Đánh giá kết quả giáo dục kĩ năng sống. sự hình thành nhân cách, nhận thức, tình cảm của học sinh

II. NỘI DUNG ĐỀ KIỂM TRA:

Nội dung kiến thức, kiểm tra đánh giá : từ tuần thực học **19** đến hết tuần **25** (từ ngày 12/01/2026 đến hết ngày 14/3/2026). Cụ thể như sau:

1/.Kĩ năng Đọc hiểu văn bản trên nền tảng kiến thức Ngữ văn và tiếng Việt

+**Thể loại**: Truyện ngắn, Thơ.

+**Tiếng Việt**: Hiện tượng phá vỡ những qui tắc ngôn ngữ thông thường

Các biện pháp tu từ tiếng Việt

2/.Kĩ năng tạo lập văn bản – kĩ năng viết một bài văn Nghị luận

Làm văn: *Bài **Nghị luận xã hội** hoặc bài **Nghị luận văn học** (dạng bài 600 chữ)*

(Phần viết có liên quan vấn đề phần Đọc – Hiểu)

III. CẤU TRÚC VÀ HÌNH THỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ:

- Hình thức kiểm tra: tự luận 100%

- Thời lượng: 90 phút

- Cấu trúc đề: 02 phần Đọc - hiểu và Viết.

- Thang điểm: **Đọc - hiểu** có 05 câu (6.0 điểm)

+Nhận biết: **2 câu/2.0 điểm**

+Thông hiểu**: 2 câu/2.0 điểm**

+Vận dụng: **1 câu/2.0 điểm** (viết đoạn từ 7-10 dòng)

Viết có 01 câu (4.0 điểm)

IV. THIẾT LẬP MA TRẬN

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	
1	Đọc hiểu	Truyện ngắn Thơ	**2**	20%	**2**	20%	**1**	20%	**0**	**0**	**60%**
2	Viết	Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm văn học (Truyện/Thơ)	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	**40%**
Tỉ lệ %			***20***	5	***20***	15	***20***	15	***0***	5	**100%**
			25%		**35%**		**35%**		**5%**		
Tỉ lệ chung			**60%**				**40%**				

****Lưu ý:**

Kiến thức Ngữ văn và tiếng Việt

(*Không nên sử dụng ngữ liệu thuộc thể loại văn học đã học trong sgk Ngữ văn(bộ cánh diều)*

Kiến thức kĩ năng

(Yêu cầu chỉ thực hiện 01 trong 2 kiểu bài văn bản Nghị luận, nội dung có liên quan đến phần Đọc – hiểu)

V. BẢN ĐẶC TẢ MA TRẬN BÀI KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA HKII

TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức / Kĩ năng	Mức độ đánh giá	Số lượng câu hỏi theo mức độ nhận thức				Tổng %
				Nhận biết	*Thông hiểu*	*Vận dụng*	*Vận dụng cao*	
1	**I.Đọc hiểu**	**1. Truyện ngắn**	**Nhận biết:** - Nhận biết được đề tài, câu chuyện, sự kiện, chi tiết tiêu biểu, không gian, thời gian, nhân vật trong truyện ngắn và tiểu thuyết hiện đại. - Nhận biết được người kể chuyện (ngôi thứ ba hoặc ngôi thứ nhất), lời người kể chuyện, lời nhân vật trong truyện ngắn và tiểu thuyết hiện đại. - Nhận biết được điểm nhìn, sự thay đổi điểm nhìn; sự nối kết giữa lời người kể chuyện và lời của nhân vật. - Nhận biết một số đặc điểm của ngôn ngữ văn học trong truyện ngắn và tiểu thuyết hiện đại / hậu hiện đại. **Thông hiểu:** - Tóm tắt được cốt truyện của truyện ngắn, tiểu thuyết. - Phân tích, lí giải được mối quan hệ của các sự việc, chi tiết trong tính chỉnh thể của tác phẩm. - Phân tích được đặc điểm, vị trí, vai trò của của nhân vật trong truyện ngắn, tiểu thuyết hiện đại; lí giải được ý nghĩa của nhân vật. - Nêu được chủ đề (chủ đề chính và chủ đề phụ trong văn bản nhiều chủ đề) của tác phẩm. -Phân tích và lí giải được thái độ và tư tưởng của tác giả thể hiện trong văn bản. - Phát hiện và lí giải được các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh của tác phẩm. ***KIẾN THỨC TIẾNG VIỆT** *Hiện tượng phá vỡ những qui tắc ngôn ngữ thông thường* **Vận dụng:** - Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản tới quan niệm, cách nhìn của cá nhân với văn học và cuộc sống. - Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra từ văn bản	**2 câu**/ 2.0Đ	**2 câu**/ 2.0Đ	**1 câu**/ 2.0Đ	/	60%
		2.Thơ	**Nhận biết:**	**2**	**2**	**1**	/	60%

			- Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, đề tài, nhân vật trữ tình trong bài thơ. - Nhận biết được cấu tứ, vần, nhịp, những dấu hiệu thể loại của bài thơ. - Nhận biết được yếu tố tượng trưng (nếu có) trong bài thơ. - Nhận biết được những biểu hiện của tình cảm, cảm xúc trong bài thơ. - Nhận biết đặc điểm của ngôn từ nghệ thuật trong thơ. **Thông hiểu:** - Hiểu và lí giải được ý nghĩa giá trị thẩm mĩ của ngôn từ, cấu tứ, hình thức bài thơ. - Phân tích, lí giải được vai trò của yếu tố tượng trưng trong bài thơ (nếu có). - Xác định được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của bài thơ. - Lí giải được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua bài thơ. - Phát hiện và lí giải được các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh của bài thơ. - Phân tích được tính đa nghĩa của ngôn từ trong bài thơ. ***KIẾN THỨC TIẾNG VIỆT** *Các biện pháp tu từ tiếng Việt* **Vận dụng:** - Nêu được ý nghĩa hay tác động của bài thơ đối với quan niệm, cách nhìn của cá nhân về những vấn đề văn học hoặc cuộc sống. - Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra từ bài thơ.	**câu**/ 2.0Đ	**câu/** 2.0Đ	**câu**/ 2.0Đ		
2	**II. VIẾT**	**1. Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội**	**Nhận biết:** - Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thứccủabài vănnghị luận. - Mô tả được vấn đề xã hội và những dấu hiệu, biểu hiện của vấn đề xã hội trong bài viết. - Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận. - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận. **Thông hiểu:** - Giải thích được những khái niệm liên quan đến vấn đề nghị luận.	**1***	**1***	**1***	**1***	**40%**

			- Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các luận điểm. - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. - Cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc gây ấn tượng; sử dụng các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục, chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. **Vận dụng:** - Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với con người, xã hội. - Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận. **Vận dụng cao:** - Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,… để tăng sức thuyết phục cho bài viết. - Vận dụng hiệu quả những kiến thức tiếng Việt lớp 11 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết.					
		2. Nghị luận về một tác phẩm văn học, **truyện ngắn(** *phân tích đánh giá khía cạnh nội dung hoặc nghệ thuật***)**	**. Nhận biết:** - Giới thiệu được đầy đủ thông tin chính về tên tác phẩm, tác giả,.. của tác phẩm. - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận. **Thông hiểu:** - Trình bày được những nội dung khái quát của tác phẩm nghệ thuật - Phân tích được những biểu hiện riêng, đặc sắc về giá trị nội dung hoặc nghệ thuật thể hiện trong tác phẩm (ví dụ, cốt truyện, tình huống, phẩm chất tính cách nhân vật, diện diến tâm trạng, hành động; …). - Nêu và nhận xét về nội dung, một số nét nghệ thuật đặc sắc. - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. **Vận dụng:** - Nêu được những bài học rút ra từ tác phẩm. - Thể hiện được sự đồng tình / không đồng tình với thông điệp của tác giả	**1***	**1***	**1***	**1***	**40%**

			(thể hiện trong tác phẩm). **Vận dụng cao:** - Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,… để tăng sức thuyết phục cho bài viết. - Vận dụng hiệu quả những kiến thức tiếng Việt lớp 11 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết.					
Tỉ lệ %				**25%**	**35%**	**35%**	**5%**	**100 %**
Tỉ lệ chung				**60%**		**40%**		

Tổ trưởng chuyên môn

Bùi Thị Thương

Nhóm trưởng khối 11

Nguyễn Ngọc Phượng